

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG
TIN
KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN**

ĐỀ THI CUỐI KỲ
Học kỳ 1, năm học 2017-2018
Môn: QUẢN LÝ DỰ ÁN CNTT
Thời gian làm bài: 90 phút
(Sinh viên không sử dụng tài liệu)

Đề thi số: 01

Làm bài trên đề thi – Đề thi có 10 trang

Họ và tên : _____ **MSSV:** _____

STT : _____ **Lớp** : _____

Chữ ký và họ tên CB coi thi

ĐIỂM

Trắc nghiệm:

Tự luận:

Tổng cộng:

Chữ ký CB Chấm thi:

Tp. HCM, ngày 11 tháng 12 năm 2017

Duyệt đề

Giảng viên ra đề

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 điểm, 24 câu)

Đánh dấu (X) vào bảng sau cho những câu hỏi bên dưới với chọn lựa đúng:

A1. PHẦN BẮT BUỘC

1	A	B	C	D	9	A	B	C	D
2	A	B	C	D	10	A	B	C	D
3	A	B	C	D	11	A	B	C	D
4	A	B	C	D	12	A	B	C	D
5	A	B	C	D	13	A	B	C	D
6	A	B	C	D	14	A	B	C	D
7	A	B	C	D	15	A	B	C	D
8	A	B	C	D	16	A	B	C	D

A2. PHẦN TỰ CHỌN: Đánh dấu chọn Nhóm tự chọn: 1 2

Lưu ý: sinh viên không đánh dấu chọn Nhóm tự chọn sẽ không được tính điểm phần này.

17	A	B	C	D	21	A	B	C	D
18	A	B	C	D	22	A	B	C	D
19	A	B	C	D	23	A	B	C	D
20	A	B	C	D	24	A	B	C	D

A1. PHẦN BẮT BUỘC

1. Tại sao người quản lý dự án và nhóm dự án tạo WBS?
 - A. Việc tạo WBS đảm bảo rằng tất cả sản phẩm trung gian dự án nhận diện đầy đủ và phân rã so cho tài nguyên cần thiết có thể đạt được và gán vào công việc
 - B. WBS cho phép người quản trị dự án gán tài nguyên cho tác vụ
 - C. WBS cho phép người QTDA làm việc quay lui từ thời gian đích để gán tác vụ
 - D. WBS cho phép người quản trị dự án gán nhiều thành viên vào nhiều dự án để tăng tốc độ thực hiện
2. Khuynh hướng làm cho phạm vi dự án ngày càng phình ra:
 - A. Fast tracking
 - B. Crashing
 - C. Độ trễ tổng thể (total slack)
 - D. Vượt phạm vi (scope creep)
3. Tài liệu chính thức nhận diện sự tồn tại của dự án là:
 - A. Gantt Chart
 - B. WBS
 - C. Project charter
 - D. Scope statement
4. Khi tạo nhóm dự án, tại sao người quản lý dự án cần biết kỹ năng của mỗi viên nhóm sắp tới?
 - A. Giúp người quản trị dự án xác định ngân sách dự án
 - B. Giúp người quản trị dự án giao việc
 - C. Giúp người quản trị dự án xác định nếu như anh ta muốn lãnh đạo nhóm
 - D. Giúp người quản trị dự án xác định dự án hoàn thành trong bao lâu
5. Bạn là người quản trị dự án cho việc nâng cấp web server và web site. Bạn giao việc cho Mark nhiệm vụ tạo trang web và Janice nhiệm vụ phát triển trang web. Mark và Janice có thể làm việc họ được giao đồng thời. Loại mối quan hệ loại công việc của họ là gì?
 - A. SF (Start to finish)
 - B. FS (Finish to start)
 - C. SS (Start to start)
 - D. FF (Finish to finish)
6. Phil là người quản trị dự án của nâng cấp mạng máy tính. Tất cả máy trạm khách được thay thế, công việc này được giao cho Steve, Harry, và Beth. Một khi trạm vật lý được thay thế, Sam sẽ phát hành đoạn script một cách tự động để triển khai điều hành hệ thống cho mỗi máy trạm mới. Mối quan hệ tốt nhất cho hai loại tác vụ này là gì?
 - A. SF (Start to finish)
 - B. FS (Finish to start)
 - C. SS (Start to start)
 - D. FF (Finish to finish)
7. Elizabeth là người quản trị dự án cho phát triển hệ thống CSDL và ứng dụng web sẽ truy xuất CSDL. Khởi đầu, tạo CSDL và phần phát triển ứng dụng được lập lịch xảy ra đồng thời. Elizabeth cảm thấy giai đoạn phát triển ứng dụng không nên bắt đầu cho đến khi hầu hết CSDL đã được tạo. Loại ràng buộc này là gì?
 - A. Ràng buộc tài nguyên
 - B. Ràng buộc thực hiện
 - C. Ràng buộc kinh nghiệm
 - D. Ràng buộc tổ chức
8. Dự án của bạn có ngân sách là \$280,000 và 30% hoàn thành. Bạn đã dùng \$90,000 cho dự án, tuy nhiên bởi một số cuộc việc làm lại và làm thêm giờ từ nhà cung cấp. Dự án của bạn đề nghị sẽ là 50% hoàn thành trong thời điểm này. Giá trị thu được (EV) cho dự án này là bao nhiêu?

- A. \$84.000
- B. \$140.000
- C. \$56.000
- D. 0.93

9. Dự án của bạn có ngân sách là \$280,000 và 30% hoàn thành. Bạn đã dùng \$90,000 cho dự án, tuy nhiên bởi một số cuộc việc làm lại và làm thêm giờ từ nhà cung cấp. Dự án của bạn đề nghị sẽ là 50% hoàn thành trong thời điểm này. Giá trị CPI cho dự án này là:
- A. 0.93
 - B. 93
 - C. 0.60
 - D. \$6.000
10. Dự án của bạn cho ngân sách là \$280,000 và 30% hoàn thành. Bạn dùng \$90,000 cho dự án, tuy nhiên bởi việc làm lại và làm thêm giờ từ nhà cung cấp. Dự án của bạn đề nghị là 50% hoàn thành tại thời điểm này. Giá trị SPI cho dự án này?
- A. 0.93
 - B. 0.60
 - C. 0.77
 - D. 1.01
11. Tính thời gian hoàn thành công việc theo PERT, với công việc ước tính khả dĩ để hoàn thành là 12 ngày, ước tính thời gian lạc quan nhất để hoàn thành là 10, ước tính thời gian bi quan nhất để hoàn thành là 20 ngày
- A. 12
 - B. 13
 - C. 9
 - D. 11
12. Đường dẫn tới hạn trong dự án thể hiện
- A. Đường ngắn nhất trên sơ đồ mạng
 - B. Đường dài nhất trên sơ đồ mạng
 - C. Những nhiệm vụ quan trọng nhất trong dự án
 - D. Những nhiệm vụ rủi ro cao nhất trong một dự án
13. Sơ đồ Ishikawa (xương cá) là gì?
- A. Sơ đồ nghiên cứu tỉ lệ chi phí-lợi nhuận của thay đổi đề xuất
 - B. Sơ đồ chỉ ra luồng thay đổi yêu cầu từ khái niệm đến thực thi
 - C. * Sơ đồ nghiên cứu nguyên nhân và tác động của thay đổi đề xuất
 - D. Sơ đồ giới hạn vấn đề chung nhất gây ra thay đổi đề xuất
14. Một đề án lắp ráp 10 xe hơi trong vòng 6 tuần, sử dụng 600 giờ lao động với giá 10USD/1giờ. Như vậy giá trị toàn bộ dự án là 600 giờ lao động * 10USD/1 giờ = 6000 USD. Tại thời điểm kết thúc tuần thứ 3, các nhân viên lắp ráp được 4 xe và sử dụng hết 400 giờ lao động. Dự án tiến triển như thế nào?
- A. Vượt ngân sách, sớm hơn dự định
 - B. Đúng tiến độ, đúng ngân sách
 - C. Vượt ngân sách, trễ tiến độ
 - D. Không vượt ngân sách, sớm dự định
15. Mục đích của quản lý chất lượng dự án là gì?
- A. Sản xuất sản phẩm với chất lượng tốt nhất có thể.
 - B. Đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng phù hợp.
 - C. Đảm bảo dự án đáp ứng được các yêu cầu đã cam kết.
 - D. *Cả 3 câu trên đều đúng.

16. Quy trình kiểm thử trong các dự án CNTT được thực hiện theo thứ tự nào?
- A. Kiểm thử đơn vị, kiểm thử hệ thống, kiểm thử tích hợp, kiểm thử chấp nhận
 - B. Kiểm thử đơn vị, kiểm thử hệ thống, kiểm thử chấp nhận, kiểm thử tích hợp
 - C. Kiểm thử đơn vị, kiểm thử tích hợp, kiểm thử chấp nhận, kiểm thử hệ thống
 - D. *Kiểm thử đơn vị, kiểm thử tích hợp, kiểm thử hệ thống, kiểm thử chấp nhận

A2. PHẦN TỰ CHỌN

Sinh viên đánh dấu bảng trả lời cho Nhóm Tự chọn 1 hoặc Nhóm Tự chọn 2

Nhóm tự chọn 1

17. Scrum Team bao gồm:
- A. Product Owner, Development Team, Scrum Master
 - B. Product Owner, Development Team, Scrum Master, Stakeholders
 - C. Product Owner, Development Team, Scrum Master, Project Manager
 - D. Tất cả câu trên đều đúng
18. Chọn phát biểu SAI đối với Scrum:
- A. Development Team tự quyết định những bước cần thực hiện để đạt được mục tiêu trong mỗi Sprint
 - B. Development Team cùng nhau tham gia các buổi họp để ước lượng thời gian thực hiện công việc
 - C. Một người có thể là thành viên của nhiều Development Team tại cùng một thời điểm
 - D. Development Team có thể thay đổi nhân sự trong suốt quá trình thực hiện dự án
19. Chọn phát biểu đúng đối với Scrum:
- A. Product Owner quyết định chấp nhận hoặc không chấp nhận sản phẩm.
 - B. Product Owner không được tham gia vào các cuộc họp của Development Team
 - C. Product Owner không phải là người truyền đạt yêu cầu của khách hàng
 - D. Product Owner không được thay đổi Product Backlog
20. Chọn phát biểu SAI đối với Scrum:
- A. Scrum Master không phải là thành viên của Development Team
 - B. Scrum Master hỗ trợ Development Team để nâng cao hiệu quả công việc
 - C. Scrum Master hiểu rõ Definition of Done (định nghĩa công việc đã được hoàn thành)
 - D. Scrum Master thực chất là Team Leader
21. Số lượng thành viên của một Development Team trong Scrum là:
- A. Dưới 5
 - B. 9 ± 2
 - C. 7 ± 2
 - D. Tùy ý, phụ thuộc vào từng dự án
22. Trong Scrum, Sprint bao gồm các meeting sau:
- A. Planning Meeting, Daily Meeting, Retrospective Meeting
 - B. Planning Meeting, Daily Meeting, Review Meeting
 - C. Daily Meeting, Review Meeting, Retrospective Meeting

D. Planning Meeting, Daily Meeting, Review Meeting, Retrospective Meeting

23. Trong Scrum, mục đích của Retrospective meeting là:

- A. Lên kế hoạch cho một Sprint mới
- B. Trình bày kết quả của Sprint hiện tại với khách hàng
- C. Các thành viên nêu yêu cầu được giúp đỡ (nếu cần)
- *D. Mọi câu trên đều sai**

24. Kỹ thuật nào sau đây được sử dụng để quản lý rủi ro dự án?

- *A. Ma trận xác suất và ảnh hưởng**
- B. Biểu đồ Pareto
- C. Biểu đồ kiểm soát
- D. Phân tích PERT

Nhóm tự chọn 2

17. Tại sao thời gian trễ (lag time) phải được lập lịch giữa tác vụ trong sơ đồ mạng dự án

- A. Thời gian trễ cho phép nhóm được nghỉ ngơi
- B. Thời gian trễ cho phép sự kiện khác được hoàn thành trước tác vụ sau bắt đầu
- C. Thời gian trễ phản ánh ngày cuối tuần và ngày nghỉ
- D. Thời gian trễ phản ánh ví dụ khi tác vụ vượt quá được đoán trước

18. Hoạt động chồng chéo lên nhau hay thực hiện chúng song song nhằm đạt kế hoạch

- A. Fishbone
- B. Scope creep
- C. Crashing
- D. Fast tracking

19. Cho một dự án, ta có Tổng lợi nhuận khấu hao (TDB=Total Discount Benefits) =16 (đơn vị tiền tệ); Tổng chi phí khấu hao (TDC=Total Discount Cost) =20. Tỷ suất hoàn lại từ đầu tư (ROI=Return of Investment) bằng

- A. 20%
- B. -20%
- C. -25%
- D. 25%

20. Theo sau là thời gian được thêm vào đối với lịch biểu dự án

- A. Lead time
- B. Lag time
- C. Crashing
- D. Fast tracking

21. Tại sao người QTDA biểu diễn ROI trong phần điều lệ tài chính của nghiên cứu khả thi

- A. Anh ta không nên; nó chỉ xác định bởi nhà tài trợ dự án
- B. Anh ta nên bao gồm ROI để biểu diễn tính giá trị của dự án
- C. Anh ta nên bao gồm ROI để biểu diễn luồng tiền kinh phí khởi đầu cho công nghệ
- D. Anh ta nên bao gồm ROI để làm tính chắc chắn dự án được duyệt

22. Giả sử bạn có dự án với 4 nhiệm vụ sau:

Task 1 bắt đầu ngay lập tức và ước tính thực hiện thời gian 2 ngày

Task 2 bắt đầu sau task 1 hoàn thành và ước tính 4 ngày

Task 3 bắt đầu sau task 2 hoàn thành và ước tính 5 ngày

Task 4 bắt đầu sau task 1 hoàn thành và phải hoàn thành khi task 3 hoàn thành. Ước tính 7 ngày

Chiều dài của đường dẫn tới hạn là bao nhiêu?

- A. 16
- B. 11

- C. 14
- D. 18

23. Chọn phát biểu đúng đối với Scrum:

- *A. Product Owner quyết định chấp nhận hoặc không chấp nhận sản phẩm.
- B. Product Owner không được tham gia vào các cuộc họp của Development Team
- C. Product Owner không phải là người truyền đạt yêu cầu của khách hàng
- D. Product Owner không được thay đổi Product Backlog

24. Chọn phát biểu SAI đối với Scrum:

- A. Scrum Master không phải là thành viên của Development Team
- B. Scrum Master hỗ trợ Development Team để nâng cao hiệu quả công việc
- C. Scrum Master hiểu rõ Definition of Done (định nghĩa công việc đã được hoàn thành)
- *D. Scrum Master thực chất là Team Leader

B. TỰ LUẬN (4.0 điểm)

Bài 1 (1.5 điểm)

Bạn muốn khởi nghiệp (start-up), bạn hãy trình bày các bước trong qui trình quản lý rủi ro của một dự án khởi nghiệp cho công ty khởi nghiệp này. Giả sử thành viên trong nhóm bị hư hay thất lạc máy tính trong quá trình thực hiện dự án, bạn đưa phương án xử trí cho tình huống này.

Bài 2 (2.5 điểm)

Cho dự án gồm các công việc phải thực hiện theo kế hoạch được biểu diễn bởi bảng dưới đây:

Công việc	Công việc trước	Thời gian (tuần)	Có thể rút ngắn (tuần)	Chi phí bổ sung để rút ngắn (triệu/tuần)
A	-	2	1	8
B	A	1	0	-
C	-	18	5	7
D	A, B	8	1	10
E	B	9	2	10
F	D, E	7	1	9
G	C, F	4	1	11
H	B	8	2	8
I	G, H	2	1	18

- a) Hãy vẽ sơ đồ PERT theo AON.
- b) Liệt kê mọi đường tới hạn (đường găng), thời gian thực hiện dự án theo đường găng.
- c) Xác định thời gian sớm nhất, thời gian trễ nhất để bắt đầu từng công việc.
- d) Nếu rút ngắn dự án 6 tuần, cho biết kế hoạch rút ngắn với chi phí tối thiểu. Giải thích lựa chọn của bạn (nếu cần).

-----Hết-----

[illegible]

[illegible]

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page, providing a guide for handwriting practice. There are no margins, text, or other markings on the page.

[illegible]